

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HSST

Ngày: 25/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Thị Ái Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kiều Thu.

2. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Thái, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2020/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

VÕ HÀ K, sinh năm: 1998, tại tỉnh Bình Thuận;

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: thôn Ng, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Hoài Ph và bà Võ Thị R. Chưa có vợ, con.

Tiền sự : không; tiền án: không

Nhân thân:

Ngày 19/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 11 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 107/2014/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 31/08/2015;

Ngày 31/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo bản án số 37/2016/HSST);

Ngày 15/12/2015, Võ Hà K phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 136 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 18 tháng tù tại bản án số 72/2016/HSST ngày 07/9/2016. Tổng hợp

hình phạt với bản án số 37/2016/HSST ngày 31/5/2016 buộc K chấp hành hình phạt chung là 36 tháng tù. K đã chấp hành xong hình phạt ngày 07/01/2019.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội “Cướp giật tài sản” (ngày 15/12/2015) theo bản án số 72/2016/HSST ngày 07/9/2016 thì K mới 17 năm 7 tháng 26 ngày (là người dưới 18 tuổi, phạm tội nghiêm trọng) nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự thì K được coi là không có án tích.

Bị cáo bị bắt từ ngày 10/02/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Ông Trần Văn Nh, sinh năm 1958. Trú tại : khu phố 3, phường T, thành phố Th. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Hà K (sinh năm 1998, trú tại thôn Ng, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Thuận) có quen biết với Nguyễn Đình Lê Nh (sinh năm 1987, trú tại thôn Th, xã L, huyện B, tỉnh Bình Thuận). Trong lúc ngồi nhậu với nhau, Nh nói với bị cáo K về việc bà Trần Thị Cẩm Nh (sinh năm 1977, trú tại khu phố 3, phường T, thành phố Th) có nợ của Nh 3.000.000 đồng nhưng không trả. Nghĩ là anh em quen biết với nhau nên vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/9/2019, bị cáo K đã tự ý gọi điện thoại cho Trần Anh T (sinh năm 1995, trú tại khu phố 3, phường Đ, thành phố Th) đến khu Kênh bầu (thuộc phường Xuân An, thành phố Phan Thiết) chờ K đến nhà bà Nh mục đích để lấy tiền cho Nh. Khi cả 02 đi đến ngã tư đường Lê Hồng Phong và Lê Duẩn thì gặp bạn của bị cáo là Vòng Mạnh D (sinh năm 1993, trú tại thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Bình Thuận) và Trương Quốc T (sinh năm 1996, trú tại thôn Nh, xã Ch, huyện B, tỉnh Bình Thuận) nên bị cáo rủ D và T đi lên khu Văn Thánh có việc thì D và T đồng ý. Cả 04 người đi trên 02 xe mô tô đi đến nhà bà Nh. Khi đến nhà bà Nh, T, D, T đứng ở ngoài đường cách nhà bà Nh khoảng 20m còn bị cáo K đi đến trước cổng nhà bà Nh. Thấy bị cáo K và nhóm người đến thì bà Nh biết là đến đòi nợ nên bà Nh đi ra gặp bị cáo K. Bị cáo K hỏi: “*Ủa sao bà thiếu tiền anh Nh mà không trả*” thì bà Nh nói lại: “*Thằng Nh đâu tới đây tao trả*” thì bị cáo K trả lời: “*Ông Nh không có ở đây, ông Nh nhờ tôi qua lấy tiền giùm cho ông Nh*” thì bà Nh nói lại: “*Giờ tao không trả vì hôm qua tụi mày đánh tao*”. Vừa nói xong, bà Nh lấy điện thoại ra định gọi điện thì bị bị cáo K dùng tay tát vào mặt (trúng má bên trái của bà Nh). Lúc này, giữa bị cáo và bà Nh xảy ra xô xát nhau.

Thấy bà Nh bị đánh nên ông Trần Văn Nh (sinh năm 1958, trú tại khu phố 3, phường T, thành phố Th, là cha bà Nh) cầm trên tay một cây sắt dài khoảng hơn 1m từ trong nhà chạy ra rượt đuổi đánh bị cáo K cùng với T, D, T. Thấy ông Nh rượt đuổi nên cả K, T, D và T bỏ chạy. Ông Nh rượt đuổi theo được khoảng 20m, giơ cây sắt đánh bị cáo K thì bị cáo né được nên không trúng, ông Nh đánh T thì bị vấp té ngã sấp xuống đất. Do thấy ông Nh cầm cây sắt rượt đuổi đánh mọi người nên K rút từ trong túi quần ra 01 con dao bấm

(lưỡi và cán bằng kim loại, dài khoảng 20cm) cầm trên tay quay lại đâm 01 nhát hướng từ trên xuống trúng vào lưng ông Nh. Lúc này, ông Nh đứng dậy cầm cây sắt đánh trả về phía K thì K né được và tiếp tục dùng dao đâm trúng ngực phía bên trái và cánh tay trái của ông Nh. Thấy ông Nh chảy máu nhiều và sợ bị người dân đánh nên K chạy ra xe để T chở về. Khi đi tới cầu Dục Thanh thì K rút con dao đã sử dụng để đâm ông Nh xuống chân cầu. Tại Cơ quan Công an Võ Hà K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 07/10/2019, ông Trần Văn Nh có đơn xin giám định thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với những người đã gây ra thương tích cho ông.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Hà K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 392/2019/TgT ngày 16/10/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận về thương tích của ông Trần Văn Nh như sau:

- *Vết thương vùng lưng phải, thấu ngực, gãy xương sườn số VIII bên phải, tràn khí, tràn dịch khoang màng phổi phải lượng ít, đã được điều trị nội khoa, hiện để lại sẹo vết thương chưa ổn định, dài 3 cm, còn 02 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 5% + 3% + 2%;*

- *Vết thương phần mềm vùng ngực trái, dài 1,4 cm, khâu kín 01 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%;*

- *Mặt sau giữa cánh tay trái có vết thương phần mềm:*

+ *Vết 1: dài 2,5 cm, khâu kín 01 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%;*

+ *Vết 2: dài 2 cm, khâu kín 01 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.*

- *Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **14%;***

- *Các vết thương do vật sắc gây ra;*

- *Vết thương vùng lưng phải có chiều hướng tác động từ sau ra trước; vết thương vùng ngực trái có chiều hướng tác động từ trước ra sau, vết thương cánh tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương;*

- *Hiện tại chưa xác định mức độ cố tật.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 392/2019/TgT ngày 16/10/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Thuận nêu trên.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 27 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Võ Hà K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Võ Hà K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Hà K với mức hình phạt từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về bồi thường dân sự: bị hại Trần Văn Nh xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự

Lời nói sau cùng của bị cáo Võ Hà K: sau khi phạm tội bị cáo rất ân hận về hành vi đã thực hiện mong Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt, bị cáo hứa sẽ học tập rèn luyện để trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/9/2019, Võ Hà K đến nhà bà Nguyễn Thị Cẩm Nh để đòi tiền nợ thì giữa bị cáo và bà Nh có xảy ra xô xát nhau, bị cáo K có dùng tay tát vào mặt bà Nh. Thấy con gái mình bị đánh thì ông Trần Văn Nh cầm 01 cây sắt dài khoảng 1m từ trong nhà chạy ra rượt đuổi đánh bị cáo K và những người đi cùng bị cáo thì bị té ngã sấp. Lúc này, bị cáo K quay lại dùng dao bấm đâm 01 nhát hướng từ trên xuống trúng vào lưng ông Nh. Ông Nh cầm cây sắt đánh trả về phía bị cáo thì bị cáo né được và tiếp tục dùng dao đâm trúng ngực phía bên trái và cánh tay trái của ông Nh gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14 %.

Xét thấy Võ Hà K là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức đầy đủ về hành vi của mình đối với xã hội. Mặc dù ông Nh cầm cây sắt rượt đuổi bị cáo và những người bạn của bị cáo, nhưng chưa gây thương tích gì mà Võ Hà K lại dùng hung khí nguy hiểm là dao đâm ông Trần Văn Nh gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 14% . Do đó đủ cơ sở kết luận hành vi của Võ Hà K đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, nhưng nhậu quả là tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14 % theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự,

do đó bị cáo phải chịu mức hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Mặt khác người bị hại cũng có một phần lỗi vì khi giữa bị cáo và con gái của bị hại cãi nhau, có đánh qua đánh lại bằng tay không, nhưng bị hại lại sử dụng cây sắt là hung khí nguy hiểm ra rượt đuổi đánh nhóm của bị cáo, lỗi vi phạm này của bị hại sẽ được Hội đồng xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi của bị cáo không những xâm phạm tính mạng sức khỏe người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện tính nguy hiểm cho xã hội. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 19/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 11 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 107/2014/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 31/08/2015; Ngày 31/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo bản án số 37/2016/HSST); Ngày 15/12/2015, Võ Hà K phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 136 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 18 tháng tù tại bản án số 72/2016/HSST ngày 07/9/2016. Tổng hợp hình phạt với bản án số 37/2016/HSST ngày 31/5/2016 buộc K chấp hành hình phạt chung là 36 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 07/01/2019. Vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và cũng là để giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, xét thấy tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại đồng thời người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo an tâm rèn luyện tu dưỡng sớm trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại Trần Văn Nh không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, Võ Hà K đã sử dụng 01 dao bấm để đâm ông Trần Văn Nh gây thương tích. Sau khi gây thương tích K đã vứt con dao ở chân cầu Dục Thanh. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã tổ chức truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Hà K phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Hà K 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/02/2020.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết, tuyên buộc bị cáo Võ Hà K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/5/2020).

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Ái Quyên